

Số: 2218/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo
văn bản quy định chi tiết thi hành các nghị quyết
được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 2**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 2.

Điều 2.

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết;

b) Bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy định chi tiết, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định này;

c) Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (Nghệ An, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Hải Phòng) trong quá trình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết; thường xuyên đôn đốc, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm

của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu được phân công chủ trì soạn thảo, trình văn bản; công khai nội dung công việc, tiến độ, kết quả cụ thể từng giai đoạn trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ;

d) Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan giải quyết hoặc kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực những khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất bổ sung văn bản để quy định chi tiết trong quá trình soạn thảo văn bản.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo, đảm bảo chất lượng, tiến độ của văn bản quy định chi tiết, chủ động đề cao trách nhiệm của mình trong công tác phối hợp.

3. Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo, chỉnh lý và đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thẩm tra các dự thảo văn bản quy định chi tiết bảo đảm chất lượng, tiến độ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Định kỳ ngày 25 hằng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin về tình hình, tiến độ soạn thảo văn bản quy định chi tiết và gửi Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ.

5. Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với các văn bản được xác định cụ thể tại Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 2, nhưng phải đảm bảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

6. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết của các bộ, cơ quan ngang bộ; báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý các bộ, cơ quan ngang bộ để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế và Thành phố Hải Phòng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (2). 25

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh



Phụ lục

DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HÀNH CÁC NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 2

(Kèm theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên luật, ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1.	<p>1.1. Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa (có hiệu lực từ 01/01/2022);</p> <p>1.2. Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng (có hiệu lực từ 01/01/2022);</p> <p>1.3. Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An (có hiệu lực từ 01/01/2022)</p>	<p>1. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An (khoản 4 Điều 4 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; khoản 4 Điều 4 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>2. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (khoản 3 Điều 4 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; khoản 4 Điều 4 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; khoản 4 Điều 4 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa)</p>	<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p> <p>Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh (Thanh Hóa, Nghệ An), các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan</p> <p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh (Thanh Hóa, Nghệ An), các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan</p>	<p>Tháng 12/2021</p> <p>Tháng 12/2021</p>	<p>Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn nhưng phải đảm bảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản</p> <p>Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn nhưng phải đảm bảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản</p>

		<p>3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị thuộc thành phố Hải Phòng, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An (Điều 5 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; Điều 5 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; Điều 5 Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng)</p>	Bộ Xây dựng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (Thanh Hóa, Nghệ An, Hải Phòng), các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2021	Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn nhưng phải đảm bảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản
2.	<p>Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế (có hiệu lực từ 01/01/2022)</p>	<p>4. Nghị định của Chính phủ quy định việc thành lập và quy chế hoạt động của Quỹ bảo tồn di sản Huế (khoản 4 Điều 5)</p>	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2021	Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn nhưng phải đảm bảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản